

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **364**/SKHCN-QLKH

Hải Dương, ngày **07** tháng 4 năm 2023

V/v đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN  
bắt đầu thực hiện từ năm 2024

TRƯỜNG ĐHKY TẾ HẢI DƯƠNG Kính gửi:

Số: **364**/SKHCN-QLKH  
Ngày: **11/11/2023**  
Chuyên: .....  
Lưu hồ sơ số: .....

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan, tổ chức; các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Căn cứ Công văn số 938/BKHCN-KHTC ngày 06/4/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn bổ sung kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025; xây dựng kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2024; Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) bắt đầu thực hiện từ năm 2024 như sau:

### I. Đối với nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia

Các tổ chức, đơn vị đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia theo mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của các Chương trình KH&CN cấp quốc gia (thông tin đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ) gửi về Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, xử lý, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh gửi Bộ Khoa học và Công nghệ trước ngày 20/4/2023.

Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 10, 11, 12 của Thông tư 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Khoản 8, khoản 9, Điều 1 của Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014, việc thực hiện các bước xây dựng đề xuất đặt hàng không thể đảm bảo thời gian theo quy định. Do đó, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trương không tiếp nhận đề xuất đặt hàng của tổ chức, đơn vị đối với đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia bắt đầu thực hiện từ năm 2024.

### II. Đối với nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh

#### 1. Định hướng đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh

- Nhiệm vụ KH&CN được đề xuất/đặt hàng phải có căn cứ lý luận và gắn với thực tiễn; phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII

nhiệm kỳ 2020-2025 và theo đúng quan điểm xuyên suốt, bao trùm: “Tăng trưởng xanh, chuyển đổi số và đẩy mạnh đổi mới sáng tạo” gắn với đặc trưng của tỉnh hoặc đáp ứng một cách thiết thực và có hiệu quả những nhu cầu cấp thiết về KH&CN trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

- Nhiệm vụ KH&CN được đề xuất/đặt hàng phải có tính mới, tính sáng tạo, tính tiên tiến và tính khả thi đối với tỉnh; xác định rõ mục tiêu, nội dung, đối tượng, quy mô, sản phẩm của nhiệm vụ KH&CN; phải căn cứ trên thực trạng phát triển KH&CN trong tỉnh, thành tựu phát triển KH&CN trong nước, trên thế giới, nguồn lực KH&CN của tỉnh và khả năng hợp tác với các cơ quan nghiên cứu, đào tạo, các tỉnh, thành phố khác.

- Dự kiến kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN phải rõ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương tiếp nhận, ứng dụng; có khả năng ứng dụng vào sản xuất và đời sống; phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể.

- Thời gian thực hiện các nhiệm vụ KH&CN (Đề tài, Dự án) không quá 36 tháng.

(Chi tiết định hướng đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN tại Phụ lục 1 kèm theo Công văn này).

## 2. Thời hạn và nơi nhận phiếu đề xuất, đặt hàng

- Thời hạn nộp: Trước ngày 15 tháng 5 năm 2023.

- Nơi nhận: Phòng Quản lý khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương. Địa chỉ: Số 209 Nguyễn Lương Bằng, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Điện thoại: 02203.892.430.

- Đối với việc đề xuất nhiệm vụ KH&CN do chính đơn vị đề xuất sẽ chủ trì: *Thực hiện theo mẫu Phiếu đề xuất nhiệm vụ tại Phụ lục 2 kèm theo Công văn này.*

- Đối với việc đặt hàng nhiệm vụ KH&CN để tìm đơn vị có đủ năng lực giải quyết các vấn đề khoa học và công nghệ đặt ra trong thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh: *Thực hiện theo mẫu Phiếu đặt hàng nhiệm vụ tại Phụ lục 3 kèm theo Công văn này.*

Mẫu Phiếu đề xuất, Phiếu đặt hàng nhiệm vụ KH&CN và định hướng nghiên cứu được đăng tải tại địa chỉ website: [haiduongdost.gov.vn](http://haiduongdost.gov.vn)

\* Lưu ý: Đối với nhiệm vụ KH&CN do các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố đề xuất phải có ý kiến của Hội đồng KH&CN cùng cấp.

Rất mong các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN để Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức xác định, tuyển chọn đưa vào Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2024 trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. / *ngoc*

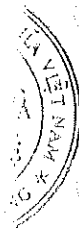
**Nơi nhận:**

- Thường trực TU, HĐND, UBND tỉnh (để b/c);
- Bộ KH&CN (để b/c);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- Các viện, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp;
- Các TT nghiên cứu, thử nghiệm, khảo nghiệm;
- Các tổ chức KH&CN, doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn tỉnh;
- Các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh;
- Lãnh đạo Sở, các phòng và đơn vị thuộc Sở;
- Bản tin KH&CN tỉnh Hải Dương (để đưa tin);
- Trang thông tin điện tử của Sở (để đưa tin);
- Lưu: VT, QLKH (Dương).

**GIÁM ĐỐC**



**Phạm Văn Mạnh**



## Phụ lục I



# ĐINH HƯỚNG VIỆC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024

Công văn số 364/SKHCN-QLKH ngày 07 tháng 4 năm 2023  
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương)

### 1. Trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp

Nghiên cứu lĩnh vực khoa học nông nghiệp hướng vào giải quyết các vấn đề:

- Xây dựng vùng sản xuất hàng hoá tập trung, giá trị gia tăng cao; ứng dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học và công nghệ, gắn với xây dựng và phát triển giá trị tài sản trí tuệ, tổ chức liên kết tiêu thụ và chuỗi giá trị sản xuất nhằm tạo ra các sản phẩm có tính đặc trưng, có giá trị khác biệt, mang lại giá trị thương mại cao.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, nông nghiệp thông minh; ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trong sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn, nông nghiệp sạch và nông nghiệp hữu cơ; ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý môi trường, xử lý nguồn nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp an toàn, bền vững.

- Nghiên cứu lựa chọn, ứng dụng và nhân rộng các quy trình kỹ thuật tiên tiến, các giống cây trồng, vật nuôi mới có năng suất, chất lượng, khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với các vùng sinh thái của tỉnh, đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu dùng trong nước, xuất khẩu.

- Xây dựng các mô hình phục tráng, bảo tồn, phát triển các nguồn gen bản địa, tạo giá trị khác biệt phục vụ cho phát triển các sản phẩm nông nghiệp đặc sản của tỉnh...; xây dựng và phát triển các mô hình khai thác và nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm đặc sản, sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng, thế mạnh của các địa phương.

- Xây dựng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học về các biện pháp canh tác, tưới tiêu, thu hoạch, bảo quản, chế biến sau thu hoạch, các sản phẩm thức ăn, phân bón và thuốc trừ sâu sinh học nâng cao giá trị sản xuất trên mỗi đơn vị canh tác, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường trong sản xuất góp phần xây dựng nông thôn mới trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

### 2. Trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

Nghiên cứu lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ hướng vào giải quyết các vấn đề:

- Nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp và nước thải, đặc biệt giải quyết xử lý ô nhiễm môi trường nước thải nông thôn.

- Nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học vào xây dựng và quản lý đô thị xanh, thông minh, hiện đại; đặc biệt là các mô hình giải pháp quản lý cho vấn đề đô thị hoá ở khu vực nông thôn, xây dựng nông thôn mới hiện nay...

- Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ cao, các giải pháp công nghệ tiên tiến, ứng dụng công nghệ mới, tạo sản phẩm mới nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, thương mại hóa sản phẩm công nghệ, sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học quy mô công nghiệp; Ứng dụng các giải pháp công nghệ hiện đại để phát triển các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu ứng dụng các vắc-xin và chế phẩm sinh học phòng bệnh cho vật nuôi, cây trồng, nhất là các loại dịch bệnh nguy hiểm, mới phát sinh, góp phần xây dựng nền nông nghiệp thông minh, an toàn, hiệu quả.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ sinh học trong thu hoạch, chế biến, bảo quản nông sản sau thu hoạch phục vụ thị trường trong và ngoài nước; phát triển, hiện đại hoá công nghiệp chế biến các sản phẩm an toàn, hiệu quả, có giá trị cao từ nguồn nguyên liệu trong nước.

- Nghiên cứu phát triển vật liệu mới, tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái tạo; tự động hoá vào sản xuất và đời sống; công nghệ vật liệu mới, vật liệu chế sẵn, thân thiện với môi trường; khai thác, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn tài nguyên.

- Nghiên cứu nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, áp dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo trong các công trình xây dựng và thúc đẩy phát triển công trình xanh.

- Nghiên cứu xây dựng cơ quan điện tử, các mô hình và giải pháp chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế số, xây dựng Chính phủ số và xã hội số, phát triển kinh tế số trong các ngành, lĩnh vực; nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong ngành thư viện tỉnh, đảm bảo an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước; ứng dụng công nghệ, vật liệu mới vào quá trình thu thập xử lý dữ liệu, ứng dụng trang thiết bị phục vụ công tác phòng thủ dân sự (không thuộc bí mật nhà nước)...

### **3. Trong lĩnh vực khoa học xã hội – nhân văn**

Nghiên cứu lĩnh vực khoa học xã hội – nhân văn hướng vào giải quyết các vấn đề:

- Xây dựng, khai thác và phát triển du lịch thông minh, xây dựng sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu.

- Nghiên cứu các giải pháp đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ trên địa bàn tỉnh theo hướng hình thành dịch vụ chất lượng cao, có giá trị gia tăng cao, dịch vụ theo hướng số hoá góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình, giải pháp trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu gắn với việc đô thị hóa nông thôn, quá trình đô thị hóa nông thôn và giải pháp đặt ra trong công tác quản lý đô thị hóa nông thôn.

- Nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy, học để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu các vấn đề xã hội, quản lý xã hội, con người, văn hóa và nguồn nhân lực; nghiên cứu, phát huy các giá trị văn hóa con người xứ Đông - Hải Dương; giải pháp nâng cao thu nhập, đời sống tinh thần và cải thiện chất lượng, môi trường sống của nhân dân, nhất là ở khu vực nông thôn và người lao động ở các khu công nghiệp.

- Nghiên cứu, nâng cao chất lượng bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh góp phần xây dựng tỉnh Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030.

- Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp phát triển kinh tế tư nhân tại Hải Dương góp phần trở thành một động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nghiên cứu bảo tồn, phát huy và khai thác hợp lý các di tích lịch sử - văn hóa, cách mạng, làng nghề, lễ hội; phát triển và hoàn thiện đồng bộ các thiết chế văn hóa, thể thao.

- Nghiên cứu, sưu tầm và bảo tồn các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh; áp dụng các công nghệ tiên tiến để sưu tầm và lưu giữ các di sản văn hoá tiêu biểu.

- Xác lập, khai thác quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu khoa học; hỗ trợ tạo lập, khai thác, quản lý và phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm đặc thù, có tiềm năng phát triển của địa phương; hỗ trợ các doanh nghiệp trong áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, khai thác, sử dụng hiệu quả các phát minh, sáng chế công nghệ sinh học có giá trị cao của thế giới, ứng dụng hiệu quả trong công nghiệp sinh học ...

- Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả lãnh đạo, hoạt động của tổ chức Đảng; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị-xã hội; đặc biệt là nghiên cứu đề xuất các giải pháp có tính chiến lược và trọng tâm phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030.

#### **4. Trong lĩnh vực khoa học y, dược**

Nghiên cứu lĩnh vực khoa học y, dược hướng vào giải quyết các vấn đề:

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, vật liệu mới trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; ứng dụng y sinh học phân tử trong chẩn đoán và điều trị.

- Nghiên cứu ứng dụng các loại thuốc, vắc-xin đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh trong y tế; ứng dụng các sản phẩm công nghệ tế bào gốc trong công nghiệp dược phẩm, công nghệ gen, sản xuất nguyên liệu và các loại thuốc sinh học, thực phẩm chức năng có nguồn gốc từ thảo dược.

- Nghiên cứu sản xuất nguyên liệu hoá dược phục vụ công nghiệp bào chế thuốc, tăng dần tỷ lệ nguyên liệu hoá dược trong nước, phát huy ưu thế, tiềm năng về dược liệu và thuốc y học cổ truyền; nghiên cứu, phát triển một số vùng chuyên

canh để sản xuất dược liệu, phát triển các sản phẩm có giá trị từ nguồn dược liệu của địa phương phục vụ cho nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý, dự phòng, chẩn đoán, điều trị các loại bệnh truyền nhiễm, bệnh nguy hiểm, bệnh mới nổi, bệnh tái nổi, các bệnh mới phát sinh, bệnh do yếu tố môi trường.

- Nghiên cứu, sưu tầm, thử nghiệm và áp dụng rộng các bài thuốc cổ truyền chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; nghiên cứu và phát triển các phương pháp kết hợp giữa y học hiện đại và y học cổ truyền trong chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh; ứng dụng và phát triển các phương pháp điều trị không dùng thuốc: vật lý trị liệu, tâm lý trị liệu, thể dục trị liệu..., phát triển y học cổ truyền dựa trên bằng chứng y học hiện đại; nghiên cứu ứng dụng các mô hình dịch vụ, dòng cung ứng theo chuỗi giá trị, gắn kết với các hoạt động du lịch nhằm khai thác, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các địa phương, khu vực.

### **5. Trong lĩnh vực khoa học tự nhiên**

Tập trung vào giải quyết việc nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu; phòng, chống, hạn chế tác động của triều cường, ngập lụt, hạn hán; sạt lở bờ sông; giảm thiểu suy thoái, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên góp phần xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.



**Phụ lục II**

**MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH  
BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024**

*(Kèm theo Công văn số 364/SKH&CN-QLKH ngày 07 tháng 4 năm 2023  
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương)*

Đơn vị:.....

**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CẤP TỈNH BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024**

**1. Thông tin nhiệm vụ:**

- Tên nhiệm vụ:
- Dự kiến cơ quan chủ trì và thực hiện:
- Dự kiến chủ nhiệm nhiệm vụ:
- Địa chỉ, nơi công tác\*:
- Điện thoại di động\*:

**Bắt buộc phải ghi địa chỉ liên hệ, số điện thoại di động của dự kiến chủ nhiệm nhiệm vụ, đơn vị chính xác để Sở Khoa học và Công nghệ thông báo khi có kết quả tuyển chọn.**

**2. Hình thức thực hiện:** (Một trong các hình thức: đề tài khoa học và công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm, đề án khoa học hoặc dự án khoa học và công nghệ):

**3. Thuộc lĩnh vực:** (Một trong 06 lĩnh vực: khoa học nông nghiệp, khoa học tự nhiên; khoa học kỹ thuật và công nghệ; khoa học y, dược; khoa học xã hội; khoa học nhân văn):

**4. Mục tiêu:** (ghi rõ mục tiêu, cái đích cần đạt được là gì?)

**5. Tính cấp thiết của nhiệm vụ:** (tại sao phải nghiên cứu giải quyết nhiệm vụ này ở cấp tỉnh: tầm quan trọng, tính cấp bách hoặc tác động to lớn, ảnh hưởng lâu dài đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh, v.v...)

**6. Nội dung chủ yếu:** nêu rõ các đề tài, dự án sẽ giải quyết nội dung KH&CN chủ yếu gì để đạt được mục tiêu đề ra

**7. Sản phẩm dự kiến:** nêu rõ các dạng sản phẩm của nhiệm vụ KH&CN

**8. Khả năng và địa chỉ áp dụng:**

**9. Dự kiến hiệu quả mang lại:**

- Hiệu quả đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ (nắm vững, làm chủ công nghệ gì, tác động nâng cao trình độ công nghệ lĩnh vực KH&CN ...)



- Hiệu quả kinh tế - xã hội (*hiệu quả trực tiếp về kinh tế tính bằng giá trị mang lại nếu được áp dụng, tác động về kinh tế - xã hội trước mắt và lâu dài ...*)
- Hiệu quả môi trường, hiệu quả khác...

**10. Thời gian thực hiện:**

**11. Dự kiến kinh phí để thực hiện nhiệm vụ:**

- Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ NSNN: Triệu đồng
- Nguồn kinh phí khác: Triệu đồng

**12. Thông tin khác (chỉ áp dụng đối với dự án SXTN hoặc dự án KH&CN)**

**12.1 Xuất xứ hình thành:**

*(Nếu là Dự án SXTN cần nêu rõ: Kết quả của các đề tài KH&CN; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả KH&CN từ nước ngoài.*

*Nếu là dự án KH&CN cần nêu rõ: nguồn hình thành của Dự án KH&CN, tên Dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)*

**12.2 Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN: (Sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở sx v.v...)**

*Đơn vị đề xuất đề tài  
(họ, tên và chữ ký, đóng dấu)*

*Cá nhân đề xuất nhiệm vụ  
(họ, tên và chữ ký)*

**Ghi chú: Phiếu đề xuất được trình bày không quá 04 trang giấy khổ A4, theo đúng các mục, trình bày không ghép mặt giấy.**



Phụ lục III

**MẪU PHIẾU ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH  
BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024**

(Kèm theo Công văn số 369/SKH-CN-QLKH ngày 07 tháng 4 năm 2023  
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương)

Đơn vị:.....

**PHIẾU ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ/VẤN ĐỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CẤP TỈNH BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024**

**1. Tên nhiệm vụ/vấn đề KH&CN đặt hàng:**

**2. Lý do đặt hàng:** (Tính cấp thiết; tầm quan trọng cần phải thực hiện nghiên cứu đó; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh v.v...)

*Lưu ý:*

- Nếu là đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Tỉnh ủy, UBND tỉnh cần trích dẫn đầy đủ

- Nếu đặt hàng xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của các tổ chức, cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn

**3. Mục tiêu:** (ghi rõ mục tiêu, cái đích cần đạt được là gì?)

**4. Các nội dung chính cần giải quyết để đạt kết quả:**

**5. Yêu cầu các kết quả, sản phẩm chính và các chỉ tiêu cần đạt:**

**6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:**

**7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:**

Đơn vị đặt hàng  
(họ, tên và chữ ký, đóng dấu)

Ghi chú: Phiếu đặt hàng được trình bày không quá 04 trang giấy khổ A4, theo đúng các mục tại Phiếu.